

Trường THPT Lê Quý Đôn.

BẢNG IN THỜI KHÓA BIỂU THEO MÃ TÊN GIÁO VIÊN :

ÁP DỤNG TỪ NGÀY : 05/05/2025 NĂM HỌC 2024 - 2025

THỨ	LỚP CN	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8	12A9	12A10	12A11	12A12	12A13	12A14	12A15	12A16
		Yến T	N Nhi	P Linh	P Hải	T Hà	Hạnh	L Anh	T Vân	Thịnh	Lan	Thanh	T Lan	Hân	Đức	Thy	Liên J
HAI	Tiết 1	Yến T	N Nhi	P Linh	P Hải	T Hà	Hạnh	L Anh	T Vân	Thịnh	Lan	Thanh	T Lan	Hân	Đức	Thy	Liên J
	2	Yến T	N Nhi	P Linh	P Hải	T Hà	X Đào	L Anh	Định	Thịnh	Lan	Thanh	T Lan	Hân	Đức	Thy	Liên J
	3	Danh	N Trúc	L Anh	T Lan	Thơ	Yến T	Sinh	TMai	Thịnh	Hạnh	Diệp	Q Anh	T Hiếu	T Hiền	Hằng	Ngọc/Liên J
	4	Yến T	N Trúc	T Hiền	PhươngV	Diệp	Ngoan	L Anh	Tú	Tâm	Hạnh	ThiệnM	T Lan	T Hiếu	Thơ	X Đào	Ngọc/Liên J
	5	Q Anh	PhươngV	Ngọc	Yến	Tâm	L Anh	Linh	Tú	P Hải	TMai	Đ Anh	Hoa	Sinh	Hằng	X Đào	ThiệnM
	Tiết																
	1	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT
	2	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT
	3	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT	GDHT
	4																
BA	Tiết 1	Thông	T Vân	Ngọc	Thịnh	Vân Lý	L Anh	Linh	Hạnh	T Lan	Danh	Thanh	Q Anh	Thắng	Đức	Định	Yến
	2	L Anh	T Vân	P Linh	Yến	BHường	Hằng	Tâm	Ngọc	ThếQ	T Huyền	Diệp	Q Anh	Hân	Đức	Định	Thủy
	3	Q Anh	PhươngV	P Linh	T Lan	Diệp	Hạnh	Thịnh	Ngọc	BHường	Lan	Thắng	ThếQ	Hân	Hằng	ThiệnQ	Thanh
	4	T Huyền	Diệp	L Anh	PhươngV	Linh	Đức	Thịnh	Hân	Thanh	Lan	Thắng	Thông	Hạnh	Hằng	P Linh	Vân Lý
	5	T Huyền	Diệp	ThếQ	PhươngV	Linh	Đức	Hằng	Hân	Thanh	T Vân	ThiệnQ	T Lan	Hạnh	Yến	X Đào	Thắng
	Tiết																
	1	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC
	2	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC
	3																
	4																
TƯ	Tiết 1	L Anh	N Nhi	Hiền	Du	Hoa	Hằng	H Thịnh	Tú	Sang	T Vân	Định	T Hà	Trường	Yến	HùngMT	ThiệnM
	2	Du	N Nhi	Ngoan	P Hải	Diệp	ThiệnQ	ThếQ	T Vân	T Lan	Như	Định	T Hà	Sang	Tú	Hằng	Yến
	3	T Huyền	Trường	Khang	P Hải	T Hiền	Yến T	Hiếu	T Vân	T Lan	Như	Diệp	Thông	T Hiếu	Tú	Hằng	Thắng
	4	Thông	Diệp	Khang	Trường	T Hà	Yến T	Hằng	Ngọc	P Hải	T Huyền	Thơ	HùngMT	Thắng	Hoa	BHường/Thy	Hiền
	5	Yến T	Diệp	Ngọc	T Lan	T Hà	Trường	Hằng	ThiệnQ	P Hải	Du	Thơ	Sang	T Huyền	Hiền	BHường/Thy	ThếQ
	Tiết																
	1				Sang	BHường	Trường	L Anh	Thông	Sinh			Thy		ThếQ		
	2				ThiệnQ	T Hiền	Đ Anh	Hiếu	Thông	BHường			Thy		Hằng		
	3				GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC			GDTC		GDTC		
	4				GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC			GDTC		GDTC		
NĂM	Tiết 1	Thủy	Trường	Ngọc	N Trúc	T Hà	Yến T	Hiếu	Hân	T Lan	T Huyền	Thanh	Tâm	ThiệnQ	Trang	Hằng	Vân Lý
	2	Yến T	Vân Lý	Lan	PhươngV	Linh	Đức	Hiếu	Hân	Hiền	Như	ThiệnM	T Hà	Trường	Trang	Khang	Thanh
	3	Hiền	N Nhi	Lan	Trường	Linh	Hằng	Tâm	Ngọc	P Hải	ThiệnQ	ThiệnM	T Lan	T Huyền	Tú	Khang	Thanh
	4	Q Anh	N Nhi	Thủy	P Hải	Diệp	Hằng	Linh	Tú	Thanh	Trang	Hiền	T Lan	T Huyền	Đức	X Đào	ThiệnM
	5	T Huyền	ThiệnQ	Khang	T Lan	Tâm	Hiền	Hằng	Tú	Thanh	Trang	Diệp	Q Anh	Hân	Đức	X Đào	ThiệnM
	Tiết																
	1	Q Anh	PhươngV	Khang							Lan	Thanh		T Huyền		Sinh	Ngọc/Liên J
	2	Q Anh	PhươngV	Lan							T Huyền	Thanh		T Hiếu		Khang	Ngọc/Liên J
	3	GDTC	GDTC	GDTC							GDTC	GDTC		GDTC		GDTC	GDTC
	4	GDTC	GDTC	GDTC							GDTC	GDTC		GDTC		GDTC	GDTC
SÁU	Tiết 1	Danh	Vân Lý	T Hiền	P Hải	ThếQ	Yến T	Linh	Hân	Thịnh	Lan	Đ Anh	Q Anh	Sang	Đức	N Trúc/Thơ	Thanh
	2	Thủy	Hoa	Khang	P Hải	T Hà	Đ Anh	Linh	Vân Lý	Tâm	Lan	Ngoan	Sang	T Hiếu	Tú	N Trúc/Thơ	Thanh
	3	ThếQ	N Nhi	Thủy	Thịnh	T Hà	Đức	T Hiền	Vân Lý	P Hải	Như	ThiệnM	Tâm	H Thịnh	Tú	P Linh	Du
	4	Yến T	TMai	Lan	PhươngV	Vân Lý	Đức	T Hiền	Hạnh	Thanh	Như	ThiệnM	T Hà	Hân	Thơ	Khang	Thủy
	5	Yến T	PhươngV	Lan	N Trúc	Linh	Hạnh	Hiếu	Du	Sang	Danh	Thanh	T Hà	Hân	T Hiền	Khang	ThiệnM
	Tiết																
	1																
	2																
	3																
	4																
THỨ	LỚP CN	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8	12A9	12A10	12A11	12A12	12A13	12A14	12A15	12A16
		Yến T	N Nhi	P Linh	P Hải	T Hà	Hạnh	L Anh	T Vân	Thịnh	Lan	Thanh	T Lan	Hân	Đức	Thy	Liên J

Lưu ý: Mỗi tháng, mỗi lớp có 4 tiết HĐTN theo chủ đề, thực hiện vào một buổi chiều thứ 4 hoặc thứ 5 trong tháng (theo kế hoạch cụ thể của Ban TN-HN).

Trường THPT Lê Quý Đôn.

BẢNG IN THỜI KHÓA BIỂU THEO MÃ TÊN GIÁO VIÊN :

ÁP DỤNG TỪ NGÀY : 05/05/2025 NĂM HỌC 2024 - 2025

THỨ	LỚP	11A1	11A2	11A3	11A4	11A5	11A6	11A7	11A8	11A9	11A10	11A11	11A12	11A13	11A14	11A15
	CN	T Huyền	Danh	Ngọc	Khanh	T Tú	N Trúc	Sinh	Như	BHường	Thắng	Hiền	Q Anh	Trúc T	Sang	PhươngV
HAI	Tiết 1	T Huyền	Danh	Ngọc	Khanh	T Tú	N Trúc	Sinh	Như	BHường	Thắng	Hiền	Q Anh	Trúc T	Sang	PhươngV
	2	T Huyền	TMai	Ngọc	Khanh	T Tú	N Trúc	H Thịnh	Như	Thoa	Thắng	Hiền	Q Anh	Trúc T	Sang	V Trang
	3	Lộc	T Anh	Vũ	Khanh	T Tú	Bảo	V Trang	PhươngV	Quyên	Tú	STEM	ThúyCN	Linh	Ngoan	Thoa
	4	Lộc	Danh	Q Anh	Bích	T Tú	STEM	Sinh	Thoa	Quyên	C Hiếu	Hiền S	Thiện	TMai	Linh	Vũ
	5	T Tú	Quyên	T Hiếu	T Hiền	Danh	Lộc	Yến T	Khanh	T Lan	C Hiếu	Bích	N Trúc	Đan	Thoa	Bảo
	Tiết															
	1	STEM	Du	Trường	H Thịnh	T Tú	N Trúc	ThúyCN	Như	T Hà	Đan	Lộc	Thoa	Linh	P Linh	PhươngV
	2	Hiền S	Thoa	Thủy	P Linh	STEM	Lộc	V Trang	Như	ThúyCN	C Hiếu	TMai	H Thịnh	Sinh	Linh	PhươngV
	3	Đức	BHường	Hoa	P Linh	Thủy	Lộc	C Hiếu	PhươngV	T Hà	Hiền S	Thoa	Thiện	Đan	Linh	TMai
	4	Thoa	H Thịnh	T Hiếu	Bích	Danh	Tú	NThắng	Lộc	Quyên	Hiền S	Quý	T Hiền	Trúc T	Như	Du
BA	Tiết 1	T Huyền	T Anh	Học	Khanh	Thủy	Lan	Hải	V Trang	BHường	Đan	E1	STEM	Ý Nhi	Hằng	Vũ
	2	Hải	Danh	Học	Thanh	Như Ý	Lan	E1	PhươngV	Đang	STEM	Quý	ThiệnQ	Thông	Linh	Vũ
	3	Đức	Danh	Thủy	Đan	L Anh	Sa	C Hiếu	Lộc	E1	Hải	Khoa	V Trang	Thông	Linh	Bảo
	4	ThếQ	BHường	Ngọc	ThiệnQ	QHương	Sa	C Hiếu	Học	T Lan	Danh	Khoa	Q Anh	STEM	E1	Bảo
	5	L Anh	Quyên	Ngọc	P Linh	QHương	Bảo	V Trang	Học	BHường	Sa	Ý Nhi	Q Anh	Đan	E1	STEM
	Tiết															
	1	T Tú	Trường	Vũ	Thanh	Danh	ThiệnQ	P Linh	V Trang	Sinh	Đan	TMai	Ngoan	Linh	Hằng	Ý Nhi
	2	T Tú	V Trang	Vũ	Thanh	Danh	Bảo	P Linh	TMai	Linh	Đan	Hiền S	Thiện	ThếQ	Ngoan	H Thịnh
	3	TMai	GDTC	GDTC	GDTC	Sinh	Bảo	ThếQ	Ngoan	Linh	Thắng	Hiền S	Thiện	Ý Nhi	P Linh	HùngMT
	4		GDTC	GDTC	GDTC											
TƯ	Tiết 1	T Huyền	BHường	T Hiếu	E4	ThếQ	Hiền S	Yến T	Như	T Lan	Thắng	Bích	Ngoan	E1	Thy	Bảo
	2	T Huyền	T Hiếu	Hoa	Ngân	L Anh	Hiền S	Yến T	Hiền	BHường	E4	Khoa	E1	TMai	Thy	HùngMT
	3	Hiền S	E4	Ngọc	Du	L Anh	Sa	Ngân	STEM	T Hà	Hiền	Khoa	V Trang	Trúc T	ThếQ	E1
	4	GDTC	STEM	Định	Bích	E1	Tú	Ngân	TMai	GDTC	Sa	GDTC	V Trang	Trúc T	Sang	T Hiếu
	5	GDTC	T Hiếu	E1	Bích	ThúyCN	Định	V Trang	Như	GDTC	Tú	GDTC	H Thịnh	Ngân	HùngMT	TMai
	Tiết															
	1	Lộc	ThiệnQ	Vũ	T Hiền	Như Ý	Tú	NThắng	Khanh	Đang	Sa	Định	H Thịnh	Đan	HùngMT	T Hiếu
	2	L Anh	T Hiếu	Trường	Đan	Như Ý	Tú	NThắng	Lộc	Đang	Sa	Định	Thiện	Sinh	Sang	Vũ
	3	L Anh	Trường	T Hiếu	Đan	Sinh	NThắng	STEM	ThiệnQ	BHường	Tú	Bích	T Hiền	Định	Hằng	ThếQ
	4	Lộc								STEM		Bích				
NĂM	Tiết 1	Đức	T Anh	Q Anh	Bích	T Tú	Lan	Hải	E4	Linh	Tú	Hiền	V Trang	E1	Như	T Hiếu
	2	E1	V Trang	STEM	Đan	Thủy	Tú	Hải	E4	T Lan	C Hiếu	Quý	Q Anh	Ngân	Hằng	T Hiếu
	3	T Tú	E4	Học	Ngân	Như Ý	N Trúc	Yến T	V Trang	E1	Hải	Bích	Q Anh	Trúc T	HùngMT	PhươngV
	4	T Tú	T Hiếu	Ngọc	Ngân	NThắng	E4	C Hiếu	PhươngV	T Hà	GDTC	E1	GDTC	GDTC	GDTC	HùngMT
	5	Hải	T Hiếu	E1	E4	Thủy	NThắng	Ngân	Học	T Hà	GDTC	Bích	GDTC	GDTC	GDTC	PhươngV
	Tiết															
	1	NThắng	V Trang	T Hiếu	P Linh	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	Thoa	Hải	Trung	Thy	Linh	Như	GDTC
	2	NThắng	V Trang	Trung	Thoa	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC	Linh	Hải	Quý	Thy	Trúc T	P Linh	GDTC
	3	T Huyền	T Hiếu	Q Anh	Thanh	Thoa	NThắng	P Linh	Như	Sinh	Trung	Quý	Thiện	Trúc T	Linh	PhươngV
	4					NThắng	Lan	Sinh	V Trang		Thoa		Thiện	Trúc T	Như	T Hiếu
SÁU	Tiết 1	Hải	Du	Thủy	STEM	QHương	Tú	E1	Lộc	T Hà	E4	TMai	Ngoan	Thoa	Như	T Hiếu
	2	Hải	Quyên	Q Anh	Du	QHương	E4	Yến T	Khanh	ThúyCN	Danh	Lộc	E1	TMai	Như	PhươngV
	3	E1	T Anh	T Hiếu	Khanh	T Tú	Thoa	Yến T	TMai	Quyên	Danh	Bích	N Trúc	Linh	STEM	Ý Nhi
	4	T Tú	Danh	Thoa	Bích	E1	N Trúc	P Linh	Ngoan	ThúyCN	Tú	Ý Nhi	Q Anh	Linh	Sang	Du
	5	Đức	Quyên	Thủy	Khanh	T Tú	Lộc	Thoa	Như	ThếQ	Tú	Quý	Q Anh	TMai	P Linh	E1
	Tiết															
	1															
	2															
	3															
	4															
THỨ	LỚP	11A1	11A2	11A3	11A4	11A5	11A6	11A7	11A8	11A9	11A10	11A11	11A12	11A13	11A14	11A15
	CN	T Huyền	Danh	Ngọc	Khanh	T Tú	N Trúc	Sinh	Như	BHường	Thắng	Hiền	Q Anh	Trúc T	Sang	PhươngV

Lưu ý: Mỗi tháng, mỗi lớp có 4 tiết HĐTN theo chủ đề, thực hiện vào một buổi chiều thứ 6 trong tháng (theo kế hoạch cụ thể của Ban TN-HN).

Trường THPT Lê Quý Đôn.

BẢNG IN THỜI KHÓA BIỂU THEO MÃ TÊN GIÁO VIÊN :

ÁP DỤNG TỪ NGÀY : 05/05/2025 NĂM HỌC 2024 - 2025

THỨ	LỚP CN	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6	10A7	10A8	10A9	10A10	10A11	10A12	10A13	10A14
		T Anh	ThiệnM	Hiếu	Ngoan	Khang	Bảo	Yến	Quyên	Sa	C Hiếu	Hoa	QHương	Như Ý	Ý Nhi
HAI	Tiết 1	T Anh	ThiệnM	Hiếu	Ngoan	Khang	Bảo	Yến	Quyên	Sa	C Hiếu	Hoa	QHương	Như Ý	Ý Nhi
	2	Đan	ThiệnM	Hiếu	ThúyCN	Khang	Bảo	Hải	Quyên	Sa	C Hiếu	Thơ	QHương	Như Ý	Ý Nhi
	3	Bích	ThiệnM	Hiếu S	X Đào	Yến	Quý	Tâm	Đan	P Hải	C Hiếu	Hoa	QHương	Như Ý	Đ Anh
	4	Hoa	Khanh	V Trang	Đ Anh	Yến	Trúc T	T Anh	Đan	P Hải	Hằng	Quý	Thịnh	Như Ý	QHương
	5	T Anh	Như Ý	V Trang	Diệp	Thịnh	Hạnh	Thơ	Thiện	ThúyCN	Trúc T	Quý	QHương	STEM	Hiếu S
	Tiết														
	1	Bích	Sinh	T Văn	E3	Quý	Hạnh	Hiếu S	Thiện	Diệp	C Hiếu	N Nhi	QHương	T Anh	T Mai
	2	T Anh	NThắng	Quý	N Nhi	Khang	Trúc T	Bích	Thiện	Diệp	Du	T Văn	Đan	T Tú	QHương
	3	Diệp	T Văn	E3	N Nhi	Khang	Quý	Bích	Quyên	STEM	Trúc T	V Trang	Sinh	T Tú	QHương
	4														
BA	Tiết 1	Đặng	Như Ý	ThếQ	X Đào	Quyên	Lộc	Tâm	Sa	Hân	C Hiếu	ThiệnQ	QHương	ThúyCN	Bảo
	2	T Anh	Khanh	V Trang	X Đào	ThúyCN	Bảo	Lộc	Quyên	Sa	C Hiếu	Thắng	Ý Nhi	Vân Lý	QHương
	3	Đặng	X Đào	Vũ	Tâm	Quý	Học	Yến	Định	ThúyCN	Ý Nhi	T Văn	STEM	Vân Lý	QHương
	4	GDTC	T Văn	Hải	GDTC	Đan	Quý	Như Ý	Quyên	Đặng	Định	V Trang	Thiện	T Anh	Ý Nhi
	5	GDTC	Vân Lý	Hải	GDTC	Thông	Lộc	Như Ý	Thiện	Đặng	Định	Quý	Thịnh	T Anh	Tâm
	Tiết														
	1	Diệp	X Đào	Đ Anh	H Thịnh	Quý	Bảo	T Anh	Thiện	Hiếu S	ThếQ	Thông	HùngMT	Thắng	E3
	2	Diệp	X Đào	Đ Anh	Thông	Quý	Trường	T Anh	STEM	E3	Hằng	Thắng	HùngMT	ThiệnQ	Ý Nhi
	3	Vũ	ThiệnQ	Quý	Thông	Đan	Trường	STEM	X Đào	Diệp	Hằng	E3	H Thịnh	T Tú	Đ Anh
	4														
TU	Tiết 1	STEM	Như Ý	Hiếu	Ngân	Thông	ThiệnQ	Thơ	Sa	P Hải	T Hiền	V Trang	Đan	ThúyCN	T Mai
	2	Bích	ThiệnM	GDTC	Thông	Khang	Trường	GDTC	Sa	GDTC	H Thịnh	STEM	Đan	ThúyCN	Hiếu
	3	Bích	ThiệnM	GDTC	Ngoan	Đan	E3	GDTC	Định	GDTC	ThúyCN	Thơ	H Thịnh	Như Ý	Bảo
	4	T Hiền	E3	Hiếu	ThiệnQ	ThếQ	Bảo	Yến	Đan	ThúyCN	Du	N Nhi	Thiện	Như Ý	H Thịnh
	5	T Hiền	STEM	T Văn	N Nhi	Khang	Hiếu S	Như Ý	E3	Sa	Trúc T	Thông	Thiện	Thắng	Hiếu
	Tiết														
	1	Bích	GDTC	Hiếu	Đ Anh	Quý	STEM	E3	Thiện	Diệp	Hằng	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC
	2	ThếQ	GDTC	STEM	Diệp	E3	Quý	Bích	H Thịnh	Khanh	Trúc T	GDTC	GDTC	GDTC	GDTC
	3	Đặng	Khanh	Quý	Diệp	Thông	Trúc T	Lộc	Đ Anh	Sa	E3	Vũ	Thiện	HùngMT	Hiếu
	4														
NĂM	Tiết 1	Học	ThiệnM	NThắng	Ngân	STEM	Bảo	Như Ý	X Đào	P Hải	C Hiếu	N Nhi	Đan	HùngMT	Trung
	2	Học	Như Ý	NThắng	Diệp	GDTC	GDTC	Bích	X Đào	ThiệnQ	GDTC	N Nhi	Trung	T Anh	Bảo
	3	Diệp	NThắng	Hiếu	X Đào	GDTC	GDTC	Trung	Đan	Hân	GDTC	Quý	E3	Vân Lý	Bảo
	4	Hải	Vân Lý	Quý	Tâm	Khang	Học	T Anh	GDTC	Hân	Trúc T	V Trang	Thiện	E3	STEM
	5	E3	Vân Lý	V Trang	N Nhi	Đan	Trúc T	T Anh	GDTC	P Hải	C Hiếu	Quý	Thiện	T Tú	Hiếu
	Tiết														
	1														
	2														
	3														
	4														
SÁU	Tiết 1	T Anh	ThiệnM	Hiếu	N Nhi	Quyên	H Thịnh	Bích	X Đào	Khanh	Ý Nhi	Hoa	ThúyCN	T Tú	Tâm
	2	T Anh	ThiệnM	Hiếu	STEM	Thuy	Quý	Bích	X Đào	Hân	T Hiền	N Nhi	Thịnh	T Tú	Ý Nhi
	3	Hải	X Đào	Quý	Đ Anh	Khang	Lộc	ThúyCN	Thuy	Hân	Trúc T	Thơ	QHương	Ngoan	Hiếu
	4	Hải	X Đào	Đ Anh	N Nhi	Thịnh	Trúc T	Lộc	ThếQ	Khanh	H Thịnh	Quý	QHương	T Anh	Hiếu
	5	Bích	H Thịnh	Hải	X Đào	Thịnh	Trúc T	Thơ	Đ Anh	P Hải	STEM	N Nhi	Ý Nhi	T Anh	QHương
	Tiết														
	1														
	2														
	3														
	4														
THỨ	LỚP CN	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6	10A7	10A8	10A9	10A10	10A11	10A12	10A13	10A14
		T Anh	ThiệnM	Hiếu	Ngoan	Khang	Bảo	Yến	Quyên	Sa	C Hiếu	Hoa	QHương	Như Ý	Ý Nhi

Lưu ý: Mỗi tháng, mỗi lớp có 4 tiết HĐTN theo chủ đề, thực hiện vào một buổi chiều thứ 6 trong tháng (theo kế hoạch cụ thể của Ban TN-HN).